

Hà Nội, ngày 13 tháng 10 năm 2025

**BIÊN BẢN XÉT DUYỆT ĐIỂM TRÚNG TUYỂN
KỲ THI TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2025**

I. Thời gian, địa điểm, thành phần

- Thời gian: 10 giờ 00' ngày 13 tháng 10 năm 2025, tại phòng họp A1.201

- Thành phần:

+ Chủ trì: Chủ tịch HĐTS: TS. Bùi Như Lai

+ Thư ký: Trưởng ban thư ký HĐTS: TS. Trần Thị Thanh Hồng

+ Các thành viên HĐTS

II. Nội dung

1. Điểm chuẩn

TT	Ngành	Điểm trúng tuyển			Số lượng thí sinh trúng tuyển	Ghi chú
		Triết học	Ngoại ngữ	Chuyên môn		
1	Nghệ thuật điện ảnh, truyền hình	5.0	50	7.0	24	
2	Nghệ thuật sân khấu	5.0	50	6.5	25	
	Tổng:				49	

2. Kết luận

Chủ tịch hội đồng tuyển sinh kết luận:

- Điểm chuẩn môn Triết học đạt từ 5 điểm trở lên.
- Điểm chuẩn môn Ngoại ngữ: Tổng điểm đạt từ 50 điểm trở lên, các điểm kỹ năng Nói và Nghe đạt từ 7 điểm trở lên, các điểm kỹ năng Đọc và Viết đạt từ 10 điểm trở lên.
- Điểm chuẩn môn Chuyên môn ngành Nghệ thuật điện ảnh, truyền hình đạt từ 7 điểm trở lên.
- Điểm chuẩn môn Chuyên môn ngành Nghệ thuật sân khấu đạt từ 6.5 điểm trở lên.

100% các thành viên Hội đồng tuyển sinh trình độ thạc sĩ năm 2025 đồng ý với phương án điểm chuẩn các ngành như trên.

Cuộc họp kết thúc vào lúc 10 giờ 30' ngày 13 tháng 10 năm 2025.

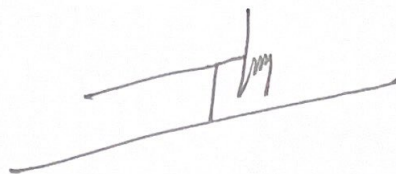
BAN THƯ KÝ

TS. Trần Thị Thanh Hồng



HIỆU TRƯỞNG
TS. Bùi Như Lai

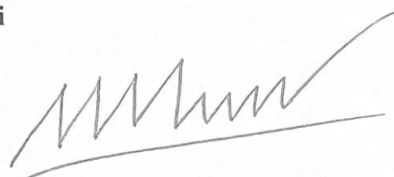
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2025



TS. Phạm Đức Thi



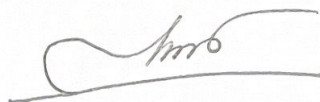
TS. Nguyễn Thị Hồng Hiền



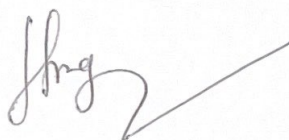
TS. Nguyễn Thị Thu Hiền



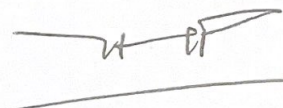
TS. Trần Quang Minh



ThS. Dương Thị Thanh Huyền



Bà Chế Thị Hồng Phương



ThS. Trần Thị Tuyết Hồng



TS. Trịnh Thúy Hương



ThS. Trần Nguyên Anh



BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỲ THI TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2025

Ngành: Nghệ thuật điện ảnh, truyền hình

STT	Họ và tên thí sinh		SBD	Giới tính	Ngày sinh	Đổi tượng ưu tiên	Điểm							Ghi chú
							Chuyên môn	Triết học	Ngoại ngữ					
									Tổng điểm	Nói	Nghe	Đọc	Viết	
1	Phạm Huy	Anh	2500	Nam	07/07/1992		8.5	5.5	62	12	11	21	18	
2	Võ Phan Như	Bình	2501	Nữ	25/11/2001		8.5	6	79	16	17	24	22	
3	Nguyễn Đoàn Quang	Đại	2502	Nam	13/04/1994		7.5	6.5	57	11	13	18	15	
4	Cao Quốc	Đạt	2503	Nam	02/11/1996		7.5	5.5	73	11	17	24	21	
5	Hà Quốc	Dũng	2504	Nam	05/05/1989		8.5	5	71	9	18	25	19	
6	Ngô Tuấn	Dương	2505	Nam	23/10/1987		8	6	67	15	14	21	17	
7	Quản Trần Gia	Hân	2506	Nữ	30/05/1997		8.5	7.5	64	15	12	21	16	
8	Tạ Thị	Huệ	2508	Nữ	04/10/1984		8.5	5.5	53	9	11	17	16	
9	Trịnh Thị Vân	Hương	2509	Nữ	07/08/1998		8	8.5	69	12	15	24	18	
10	Trịnh Thị	Liên	2510	Nữ	25/08/1998		8	6.5	57	10	13	18	16	
11	Lê Khánh	Linh	2511	Nữ	02/12/2002		8	6.5	77	12	18	25	22	
12	Lê Thị Trúc	Linh	2512	Nữ	20/12/2001		8.5	8	76	13	17	24	22	
13	Lê Thị Thùy	Linh	2513	Nữ	26/02/2003		8.5	6.5	84	18	18	24	24	
14	Đình Hoàng	Long	2514	Nam	15/10/1997		8	7	82	16	17	25	24	
15	Trương Thanh	Luận	2515	Nam	24/12/1989		7.5	5	Miễn thi					
16	Dương Hương	Ly	2516	Nữ	07/10/1992		8.5	8	75	16	16	24	19	
17	Lê Bình	Minh	2517	Nam	11/12/1998		7	6.5	73	16	16	23	18	
18	Cao Minh	Ngọc	2519	Nữ	18/07/1997		8	5	74	18	8	28	20	
19	Đặng Thị Bích	Ngọc	2520	Nữ	28/07/1989		8.5	7.5	64	15	10	21	18	

20	Đào Duy	Phúc	2521	Nam	14/08/1970		8.5	6.5	55	10	14	21	10	
21	Chu Thu	Trang	2522	Nữ	03/11/2002		8	6.5	74	15	16	23	20	
22	Ngô Quỳnh	Trang	2523	Nữ	21/01/1991		8	8	90	16	19	27	28	
23	Trương Huy	Trung	2524	Nam	17/12/1993		7	7	63	12	16	20	15	
24	Nguyễn Thị Hải	Yến	2525	Nữ	24/12/2002		7	8.5	71	13	15	23	20	

Hà Nội, ngày 13 tháng 10 năm 2025

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

NGƯỜI LẬP BIỂU

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ TUYỂN SINH



Trần Thị Liễu



Trần Thị Thanh Hồng



T8. Bùi Như Lai

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

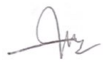
DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN KỲ THI TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2025
Ngành: Nghệ thuật sân khấu

STT	Họ và tên thí sinh		SBD	Giới tính	Ngày sinh	Đổi tượng ưu tiên	Điểm							Ghi chú
							Chuyên môn	Triết học	Ngoại ngữ					
									Tổng điểm	Nói	Nghe	Đọc	Viết	
1	Phạm Diệu Anh	2526	Nữ	29/08/1999		8	5	Miễn thi						
2	Đinh Phú Bình	2527	Nam	03/07/1976		7.5	7	57	12	12	23	10		
3	Đặng Anh Chiến	2528	Nam	17/11/1987		7.5	7	61	10	11	18	22		
4	Bùi Thị Dịu	2529	Nữ	20/08/1986		7.5	8	67	12	11	22	22		
5	Nguyễn Xuân Dũng	2530	Nam	24/07/2001		8.5	7.5	Miễn thi						
6	Phạm Quỳnh Dương	2531	Nam	14/01/1980		7	8	60	10	11	20	19		
7	Tạ Thị Duyên	2532	Nữ	20/01/1990		7	8	62	11	11	19	21		
8	Trương Quốc Hải	2533	Nam	02/11/2000		8.5	7	66	15	11	20	20		
9	Trần Thị Hiền	2535	Nữ	15/06/1988		7	8	64	10	11	20	23		
10	Trần Thảo Linh	2536	Nữ	15/05/1988		6.5	5	Miễn thi						
11	Phan Nhật Phi Long	2537	Nam	06/03/1983		8	8	72	18	12	23	19		
12	Trương Thị Mai	2538	Nữ	20/08/1976		8	7	67	13	11	20	23		
13	Hoàng Đức Nam	2539	Nam	15/05/1990		8	7.5	62	11	11	19	21		
14	Trần Thanh Nam	2541	Nam	15/01/1980		7	7	60	11	11	18	20		
15	Nguyễn Thu Quỳnh	2543	Nữ	30/09/1988		7	9	74	16	11	23	24		
16	Nguyễn Thị Sâm	2544	Nữ	20/07/1987		7	7.5	63	10	10	21	22		
17	Đinh Tiến Sinh	2545	Nam	04/09/2001		6.5	7.5	64	12	11	19	22		
18	Tô Đức Thắng	2546	Nam	28/11/2001		7	7	60	13	10	18	19		
19	Đỗ Thị Thanh	2547	Nữ	24/09/1985		8.5	7	Miễn thi						

20	Lương Thị Thu	Trang	2548	Nữ	19/05/1990		7.5	7	63	10	12	19	22	
21	Nguyễn Quỳnh	Trang	2549	Nữ	27/09/2001		8.5	5	63	12	11	20	20	
22	Nguyễn Đức	Trung	2550	Nam	31/07/2003		8	7.5	62	10	11	21	20	
23	Trần Anh	Trương	2551	Nam	18/07/1988		8	7	Miễn thi					
24	Thái Quyết	Trường	2552	Nam	11/03/1978		7	6	67	12	11	22	22	
25	Lê Trung	Tuấn	2553	Nam	06/04/1991		7	6	61	11	11	19	20	

Hà Nội, ngày 13 tháng 10 năm 2025

NGƯỜI LẬP BIỂU



Trần Thị Liễu

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ TUYỂN SINH



Trần Thị Thanh Hồng

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



TS. Bùi Như Lai

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH KHÔNG TRÚNG TUYỂN KỲ THI TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2025
Ngành: Nghệ thuật điện ảnh, truyền hình

STT	Họ và tên thí sinh	SBD	Giới tính	Ngày sinh	Đối tượng ưu tiên	Điểm								Ghi chú
						Chuyên môn	Triết học	Ngoại ngữ						
								Tổng điểm	Nói	Nghe	Đọc	Viết		
1	Trần Xuân Hiếu	2507	Nam	07/05/1997		7	3.5	52	11	12	15	14		
2	Luk Hồ Hải My	2518	Nữ	05/11/1993		7.5	3.5	74	15	17	18	24		

Hà Nội, ngày 13 tháng 10 năm 2025

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

NGƯỜI LẬP BIỂU

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ TUYỂN SINH

Trần Thị Liễu

Trần Thị Thanh Hồng



* TS. Bùi Như Lai

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÂN KHẤU ĐIỆN ẢNH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THÍ SINH KHÔNG TRÚNG TUYỂN KỲ THI TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ NĂM 2025
Ngành: Nghệ thuật sân khấu

STT	Họ và tên thí sinh	SBD	Giới tính	Ngày sinh	Đối tượng ưu tiên	Điểm								Ghi chú
						Chuyên môn	Triết học	Ngoại ngữ						
								Tổng điểm	Nói	Nghe	Đọc	Viết		
1	Phạm Thu Hằng	2534	Nữ	28/10/1979		Bỏ thi	Bỏ thi	Bỏ thi						
2	Lê Nam	2540	Nam	26/12/2002		5.5	7.5	68	18	10	18	22		
3	Nguyễn Văn Phong	2542	Nam	19/09/1991		6	6	63	14	11	17	21		
4	Trần Thanh Tùng	2554	Nam	14/05/1989		6	7.5	69	14	10	20	25		
5	Đoàn Ngọc Phương Uyên	2555	Nữ	05/11/1999		6	7.5	60	14	11	18	17		
6	Phạm Thẩm Khánh Vân	2556	Nữ	18/11/2000		6	7	Miễn thi						

Hà Nội, ngày 13 tháng 10 năm 2025

NGƯỜI LẬP BIỂU

Trần Thị Liễu

TRƯỞNG BAN THƯ KÝ TUYỂN SINH

Trần Thị Thanh Hồng

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



TS. Bùi Như Lai